

Số : 00037/CV-IFS-2015

Biên Hòa, ngày 13 tháng 02 năm 2015

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

(V/v: Giải trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 4 năm 2014)

Trước hết chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sự hỗ trợ của Quý Sở trong suốt thời gian qua.

Chúng tôi xin gửi báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất Quý 4 năm 2014 như sau:

| Các chỉ tiêu | Quý 4 năm 2014 | % | Quý 4 năm 2013 | % | Chênh lệch | % |
|----------------------------------|-----------------------|-----------|-----------------------|-----------|-------------------|-------------|
| | Ngàn VND | | Ngàn VND | | Ngàn VND | |
| Tổng doanh thu | 363,357,257 | | 295,632,884 | | 67,724,373 | 23% |
| Các khoản giảm trừ | 11,232,866 | | 8,447,877 | | 2,784,989 | 33% |
| Doanh thu thuần | 352,124,391 | 100% | 287,185,007 | 100% | 64,939,384 | 23% |
| Giá vốn hàng bán | 242,476,407 | 69% | 202,535,232 | 71% | 39,941,175 | 20% |
| Lợi nhuận gộp | 109,647,984 | 31% | 84,649,775 | 29% | 24,998,209 | 30% |
| Doanh thu hoạt động tài chính | 3,123,550 | 0.9% | 1,715,512 | 1% | 1,408,038 | 82% |
| Chi phí tài chính | 9,457,083 | 3% | 4,589,389 | 2% | 4,867,694 | 106% |
| <i>Trong đó: chi phí lãi vay</i> | <i>1,766,929</i> | <i>1%</i> | <i>2,045,324</i> | <i>1%</i> | <i>(278,395)</i> | <i>-14%</i> |
| Chi phí bán hàng | 137,407,508 | 39% | 114,574,592 | 40% | 22,832,916 | 20% |
| Chi phí quản lý doanh nghiệp | 8,056,186 | 2% | 10,791,449 | 4% | (2,735,263) | -25% |
| Lãi (lỗ) từ hoạt động kinh doanh | (42,149,243) | -12% | (43,590,143) | -15% | 1,440,900 | -3% |
| Thu nhập khác | 891,099 | 0% | 6,346,099 | 2% | (5,455,000) | -86% |
| Chi phí khác | 2,587,413 | 1% | (2,322,668) | -1% | 4,910,081 | -211% |
| Tổng lợi nhuận/(lỗ) trước thuế | (43,845,557) | -12% | (34,921,376) | -12% | (8,924,181) | 26% |
| CP thuế TN hiện hành | - | 0% | 3,172,595 | 1% | (3,172,595) | |
| CP thuế TN hoãn lại | 98,983 | 0% | 114,511 | 0% | (15,528) | 0% |
| Lợi nhuận sau thuế TNDN | (43,944,540) | -12% | (38,208,482) | -13% | (5,736,058) | 15% |
| Lãi cổ đông thiểu số | 112,026 | 0% | 77,806 | 0% | 34,220 | 44% |
| Lợi nhuận thuần | (44,056,566) | -13% | (38,286,288) | -13% | (5,770,278) | 15% |

Công ty chúng tôi xin giải trình một số yếu tố liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của kỳ báo cáo này như sau:

Doanh thu bán hàng thuần Quý 4 năm 2014 tăng 23% so với số cùng kỳ năm 2013, do công ty đã mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, triển khai thêm các chương trình bán hàng, hỗ trợ đặc biệt cho khách hàng và đội ngũ nhân viên bán hàng, nhằm gia tăng sức mua của người tiêu dùng dịp Tết, kết quả: Công ty đã đạt và vượt mục tiêu của kế hoạch kinh doanh cho Quý 4 cũng như cho năm 2014.

Chi phí giá vốn hàng bán Quý 4 năm 2014 giảm, tỷ trọng 69% trên doanh thu thuần so với 71% số cùng kỳ năm ngoái, nguyên nhân là do trong quý công ty tăng số lượng sản xuất làm cho khoản chi phí phân bổ chung giảm xuống cho đơn vị sản phẩm, ngoài ra việc giảm giá lon nhôm của một số sản phẩm chính cũng cắt giảm giá vốn hàng bán.

Doanh thu hoạt động tài chính trong Quý 4 tăng so với cùng kỳ năm ngoái, chủ yếu liên quan đến khoản đánh giá lại chênh lệch tỷ giá các khoản mục có gốc ngoại tệ.

Chi phí hoạt động tài chính trong Quý 4 tăng chủ yếu do các mục đánh giá chênh lệch tỷ giá liên quan, chi phí lãi vay giảm do trong quý này Công ty đã thanh toán khoản vay 10 triệu Đô la Mỹ cho Công ty mẹ. Ngoài ra công ty tiếp tục duy trì được khoản vay nội bộ nước ngoài với lãi suất ưu đãi khoảng 1.9% một năm.

Trong Quý 4 năm 2014, công ty đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu đặc biệt, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình khách hàng trung thành cho các điểm bán ...đẩy chi phí bán hàng lên cao, tăng hơn 22,8 tỷ đồng so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên do doanh số tăng trưởng mạnh trong quý 4 nên tỷ trọng chi phí bán hàng vẫn thấp hơn số cùng kỳ năm ngoái, chiếm 39% doanh số.

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong Quý giảm so với cùng kỳ năm ngoái ở mức 2% doanh số, nguyên nhân do Quý 4 năm 2013 Công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi số tiền 2 tỷ đồng.

Thu nhập khác kỳ này chủ yếu liên quan đến thanh lý một số nguyên liệu không sử dụng

Chi phí khác trong quý tăng do chi phí phát sinh từ thanh lý một số nguyên liệu không còn nhu cầu sử dụng

Trên đây là một số giải trình kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 năm 2014.

Trân trọng cảm ơn!

ĐẠI DIỆN CÔNG TY INTERFOOD

(Đã ký và đóng dấu)

Michio Nagabayashi
Chủ tịch, Tổng giám đốc